

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày: 10-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Đây.
2. Ông Lê Anh Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hiếu Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa: số 60/2021/HSST-QĐ ngày 18/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thành P**; tên gọi khác: ./.; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1999, tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Trần Thành N (chết); Mẹ: Trần Thị Kim D, sinh năm: 1983; Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa can; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng: Trần Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thành P, sinh năm 1999 ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp là người nghiện ma túy. Vào khoảng 19 giờ ngày 03/8/2021, P điện thoại liên lạc với một người thanh niên tên Bình ở xã Phú Long, huyện Châu Thành (không rõ họ tên và địa chỉ) qua số điện thoại 0896668942 để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá đem về sử dụng và hẹn địa điểm giao nhận tại chốt kiểm dịch phòng chống Covid 19 giáp ranh giữa xã Phú Long và xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. P điều khiển xe mô tô mang biển số 66H1-6687 đến chốt kiểm dịch phòng chống Covid 19 gặp Bình nhận ma túy và giao tiền. Sau đó P điều khiển xe mô tô đi về đến ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, thì bị Công an xã Tân Phú P hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Cơ quan Công an thu giữ gồm: 01 túi nylon được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 xe mô tô mang biển số 66H1-6687.

Tại Bản kết luận giám định số: 754/KL-KTHS ngày 06/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon hàn kín, đã thu giữ trên người của P là chất ma túy, có khối lượng 0,360 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra đã xác định được xe mô tô mang biển số 66H1-6687 là của ông Trần Văn H, sinh năm 1974 ngụ ấp Tồn Hòa, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp cho P mượn, việc P dùng xe đi mua ma túy thì ông H không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trao trả xe cho ông H.

Đối với người thanh niên tên Bình bán ma túy cho P, do không biết rõ họ tên và địa chỉ nên không làm việc được, còn số điện thoại số 0896668942 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành có văn bản yêu cầu Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone tra cứu thông tin đối với số điện thoại 0896668942 nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ điều tra làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thành P đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSCT ngày 06/10/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trần Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố về tội danh, khung hình phạt, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý tang vật: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 0,320 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong ghi “Niêm phong số: 754, ngày 04/8/2021”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Huỳnh Tr và Trần Thành P.

Tịch thu sung vào nhân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, do dùng vào việc liên lạc mua ma túy.

Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo P tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, truy tố do đo đủ cơ sở xác định vào khoảng 19 giờ ngày 03/8/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển số 66H1-6687 đến chốt kiểm dịch phòng chống Covid-19 giáp giữa xã Phú Long và xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp để mua 200.000 đồng chất ma túy có khối lượng 0,360 gam, loại Methamphetamine của một người thanh niên tên Bình (không rõ họ tên và địa chỉ) để đem về sử dụng ngoài ra không nhằm mục đích gì khác. Khi về đến ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thì bị Công an xã Tân Phú P hiện bắt quả tang cùng tang vật. Theo kết luận giám định số: 754/KL-KTHS ngày 06/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon hàn kín, đã thu giữ trên người của P là chất ma túy, có khối lượng 0,360 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Hành vi trên của bị cáo Trần Thành P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a);

c) Heroin, Cocaine, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Thành P là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình, bị cáo biết rõ việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,360 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng qua đó cho thấy hành vi của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Hơn thế nữa, bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là độc tố khi sử dụng trước tiên sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của bị cáo, hạnh phúc gia đình và đây cũng là con đường chính dẫn đến lây nhiễm và lan truyền HIV. Hiện nay, ma túy là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác ảnh hưởng đến cuộc sống của mỗi con người, gia đình và xã hội, từ những tác hại của ma túy nên cơ quan có thẩm quyền đã ban hành các văn bản Luật nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm bảo vệ sức khỏe và hạnh phúc cho mọi người. Vậy mà, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ bị cáo rất xem thường và bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Xét đề nghị luận tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo là đúng người, đúng tội. Do đó, cần cách ly bị cáo Trần Thành P ra khỏi xã hội một thời

gian nhằm răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích, chấp hành tốt quy định pháp luật.

[7] Đối với người thanh niên tên Bình bán ma túy cho P, do không biết rõ họ tên và địa chỉ nên không làm việc được, số điện thoại 0896668942 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành có văn bản yêu cầu Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone tra cứu thông tin đối với số điện thoại 0896668942 nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Đối với xe mô tô biển số 66H1-6687 là của ông Trần Văn H, ông H cho bị cáo mượn xe tuy nhiên việc bị cáo sử dụng xe để mua ma túy về sử dụng ông H không biết do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả xe lại cho ông H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,320 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong ghi “Niêm phong số: 754, ngày 04/8/2021”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Huỳnh Tr và Trần Thành P.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, do dùng vào việc liên lạc mua ma túy.

[10] Bị cáo Trần Thành P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thành P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành P **01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,320 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong ghi “Niêm phong số: 754, ngày 04/8/2021”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Huỳnh Tr và Trần Thành P.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Thành P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nhân